

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày 15/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Thúy Hà.

2. Bà Lê Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Bế Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2022/TLST-HS, ngày 06 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Văn Á**; Sinh ngày 20/3/2000; tại Tuyên Quang. Nơi cư trú: Tổ dân phố 04, phường C, thành phố T, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Trần Văn L; sinh năm 1976 và con bà Phạm Thị H; sinh năm 1977. Vợ, con: Không.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Ngày 19/10/2020, Công an thành phố Tuyên Quang ra Quyết định số 705 xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 500.000 đồng về hành vi đánh nhau (chưa chấp hành nộp phạt)

*** Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt**

- *Người làm chứng:* Hoàng Trung K, sinh năm 2002; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường C, thành phố T, tỉnh Q. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 01/2022, Trần Văn A, cư trú tại Tổ dân phố 04, phường C, thành phố T gặp và quen người đàn ông tự giới thiệu tên là T, nhà ở N (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), A hẹn sẽ đưa Tuấn đi chơi ở Q vì T mới từ N lên.

Vào hồi 12 giờ 45 phút ngày 10/01/2022, T sử dụng số điện thoại 0333418172 gọi đến số điện thoại 0986344876 của A nhờ đưa đi có việc, A đồng ý, điều khiển xe mô tô biển số 22B2-541.95 của bà Phạm Thị H (mẹ A) đến km5 đường Tuyên Quang đi Hà Giang đón, đưa T đến khu vực cửa hàng xăng dầu xã Tràng Đà, hướng đi xã L, huyện S, tỉnh Q thì T xuống xe có việc riêng, khoảng 05 phút sau quay lại chỗ A, T cầm trên tay 01 hộp giấy carton dán kín xung quanh đục lỗ, bên trong có 01 lồng sắt có nhiều lỗ tròn chứa 01 cá thể Cây gấm còn sống (trọng lượng 550gam, dài 53cm, cao 13cm) có đuôi dài, lông màu vàng nâu có nhiều đốm đen rồi bảo A chở về km5 đường Tuyên Quang đi Hà Giang.

Trên đường đi, Tuấn bảo A mang cá thể Cây về nuôi hộ T một ngày, Tuấn sẽ trả 500.000 đồng tiền công nuôi và mua thức ăn cho cá thể Cây, A đồng ý, mang hộp carton đựng cá thể Cây gấm về nhà. Do thấy cá thể Cây sức khỏe yếu nên khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, A gọi điện cho T thì Tuấn bảo A mang cá thể Cây đến km11 đường Quốc lộ 2 hướng Tuyên Quang đi Hà Nội sẽ có người đến lấy. Lúc này có Hoàng Trung K (là hàng xóm, trú cùng tổ dân phố với A) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 22F1-232.95 của mẹ K là bà Hoàng Thị N sang nhà A chơi, A nhờ K chở A mang cá thể Cây đi nhưng A không nói với K về nguồn gốc và mục đích mang cá thể Cây đi đâu, K đồng ý, điều khiển xe mô tô chở A mang hộp carton chứa cá thể Cây đến trước cửa nhà hàng Đức Khang tại km11 thuộc thôn Đồng Mon, xã L, thành phố T đợi người đến lấy (A để hộp carton chứa cá thể Cây tại giá để hàng phía trước của xe mô tô). Khi A và K đang đứng chờ người đến lấy cá thể Cây thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát kinh tế Công an thành phố Tuyên Quang kiểm tra, phát hiện tại giá để hàng phía trước của xe mô tô biển số 22F1-232.95 có 01 hộp carton chứa cá thể Cây còn sống nên lập biên bản làm việc hồi 16 giờ cùng ngày, thu giữ cá thể Cây và mời A, K về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang làm việc.

Kết luận số 32/STTNSV Ngày 11/01/2022 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

1. 01 (một) cá thể động vật còn sống là loài Cây gấm có tên khoa học *Prionodon pardicolor*.

2. Loài Cây gấm có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài Cây gấm có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Vật chứng: Ngày 01/01/2022, Cơ quan điều tra thu giữ 01 lồng sắt có nhiều lỗ hình tròn, phần cửa lồng có quai xách hình vòng cung; 01 thùng giấy carton hình chữ nhật có các lỗ tròn, trên thùng có chữ “*Mì dinh dưỡng khoai tây Omachi tinh túy ẩm thực*”; 01 cá thể Cây còn sống, trọng lượng 550gam có đuôi dài, lông màu vàng nâu có nhiều đốm đen là loài Cây gấm; Tạm giữ của Trần Văn Á 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1, bên trong có lắp 02 sim; Tạm giữ của Hoàng Trung K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 22F1-232.95, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 màu xám, bên trong có lắp 01 sim.

Ngày 10/3/2022, Cơ quan điều tra trả lại xe mô tô biển số 22F1-232.95 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Hoàng Thị N, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 màu xám, bên trong có lắp 01 sim cho chủ sở hữu hợp pháp là Hoàng Trung K.

Ngày 11/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang tạm giao cá thể Cây trên cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Nội chăm sóc, nuôi dưỡng. Ngày 12/01/2022 cá thể Cây gấm chết, hiện xác cá thể Cây gấm đang được bảo quản lạnh tại kho của Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội. Ngày 09/3/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng chuyển giao cá thể Cây gấm cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội xử lý theo quy định của pháp luật.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKSTP, ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố bị cáo Trần Văn Á về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định về bảo vệ động vật hoang dã quý hiếm; gây thiệt hại cho môi trường sinh thái, làm ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững, ổn định của môi trường. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố bị cáo là đúng tội, không oan.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn Á, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về Điều luật áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, Điều 51; 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Á phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Á từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/1/2022 là ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) lồng sắt có nhiều lỗ hình tròn, phần cửa lồng có quai xách hình vòng cung; 01 thùng giấy carton hình chữ nhật có các lỗ tròn, trên thùng có chữ “*Mì dinh dưỡng khoai tây Omachi tinh túy ẩm thực*”;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1, bên trong có lắp 02 sim.

Đối với Hoàng Trung K là người được bị cáo nhờ chở bị cáo và cá thể Cây gắm từ nhà bị cáo đến trước cửa nhà hàng Đức Khang thuộc thôn Đồng Mon, xã L, thành phố T nhưng K không được hưởng lợi gì, không biết việc bị cáo tàng trữ cá thể Cây gắm nên không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông tên Tuấn là người giao cá thể Cây gắm cho bị cáo nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Số điện thoại 0333418172 theo bị cáo khai là số điện thoại của người đàn ông tên T liên lạc với bị cáo, quá trình điều tra xác định số thuê bao này đăng ký chủ sở hữu là bà Q, nhưng bà Q không đăng ký và không sử dụng số điện thoại này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với bà Phạm Thị H là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển số 22B2-541.95 và bà Hoàng Thị N là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển số 22F1-232.95 nhưng bà H không biết bị cáo Trần Văn Á điều khiển xe đi đâu, làm gì; bà N không biết K điều khiển xe đi đâu, làm gì nên không đề cập xử lý.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định. Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản làm việc, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ ngày 10/01/2022, Trần Văn Á, có hành vi tàng trữ 01 cá thể động vật còn sống là loài Cây gấm có tên khoa học *Prionodon pardicolor*.

Loài Cây gấm có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài Cây gấm có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định về bảo vệ động vật hoang dã quý hiếm, gây thiệt hại cho môi trường sinh thái, làm ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững, ổn định của môi trường. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt: Bị cáo là người có 01 (một) tiền sự ngày 19/10/2020, Công an thành phố Tuyên Quang ra Quyết định số 705 xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 500.000 đồng về hành vi đánh nhau. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo là cố ý. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để pháp luật giáo dục bị cáo, tu dưỡng rèn luyện bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội, bên cạnh đó cũng nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là dân tộc thiểu số, ít hiểu biết về pháp luật, bị cáo học đến lớp 6/12, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử cần xử mức án khởi điểm như mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đúng như đề nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[6] Đối với Hoàng Trung K là người được bị cáo nhờ chở bị cáo và cá thể Cây gắm từ nhà bị cáo đến trước cửa nhà hàng Đức Khang thuộc thôn Đồng Môn, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang nhưng K không được hưởng lợi gì, không biết việc bị cáo tàng trữ cá thể Cây gắm nên không đề cập xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với người đàn ông tên T là người giao cá thể Cây gắm cho bị cáo nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về số điện thoại 0333418172 theo bị cáo khai là số điện thoại của người đàn ông tên Tuấn liên lạc với bị cáo, quá trình điều tra xác định số thuê bao này đăng ký chủ sở hữu là bà Q, nhưng bà Q không đăng ký và không sử dụng số điện thoại này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với bà H là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển số 22B2-541.95 và bà N là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển số 22F1-232.95 nhưng bà H không biết bị cáo Trần Văn Á điều khiển xe đi đâu, làm gì; bà N không biết K điều khiển xe đi đâu, làm gì nên không đề cập xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về biện pháp tư pháp:

Vật chứng: Cần tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) lồng sắt có nhiều lỗ hình tròn, phần cửa lồng có quai xách hình vòng cung; 01 thùng giấy carton hình chữ nhật có các lỗ tròn, trên thùng có chữ “*Mì dinh dưỡng khoai tây Omachi tinh túy ẩm thực*”;

Cần tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1, bên trong có lắp 02 sim, điện thoại của bị cáo dụng liên lạc với người đàn ông tên T trong việc liên lạc trao đổi về cá thể Cầy

Đối với 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 22F1-232.95, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 màu xám, bên trong có lắp 01 sim Ngày 10/3/2022, Cơ quan điều tra trả lại xe mô tô biển số 22F1-232.95 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Hoàng Thị N, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 màu xám, bên trong có lắp 01 sim cho chủ sở hữu hợp pháp là K nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngày 11/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang tạm giao cá thể Cầy trên cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Nội chăm sóc, nuôi dưỡng. Ngày 12/01/2022 cá thể Cầy găm chết, hiện xác cá thể Cầy găm đang được bảo quản lạnh tại kho của Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội. Ngày 09/3/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng chuyển giao cá thể Cầy găm cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội xử lý theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Á phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Á **01 (Một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/01/2022.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) lồng sắt có nhiều lỗ hình tròn, phần cửa lồng có quai xách hình vòng cung; 01 thùng giấy carton hình chữ nhật có các lỗ tròn, trên thùng có chữ “*Mì dinh dưỡng khoai tây Omachi tinh túy ẩm thực*”;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1, bên trong có lắp 02 sim.

Tình trạng đồ vật, tài liệu, vật chứng, tài sản trên như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 11/5/2022.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn Á phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Trần Văn Á được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ thi hành án hình sự;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Lan

